

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2024/HS-ST

Ngày 16/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đức Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Công.

Ông Trần Văn Ngọc.

- **Thư ký phiên tòa:** ông Trần Công Thương, là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** bà Trần Thị Huyền Trang, là Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 25/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024, đối với:

- **Bị cáo:** Trần Thiện T, sinh ngày 09 tháng 6 năm 1990, tại huyện L, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: tổ dân phố Đ, thị trấn M, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thiện L (đã chết) và bà Trần Thị A; vợ tên là Đặng Thị Thu H, có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 23 tháng 4 năm 2024 đến ngày 02 tháng 5 năm 2024 chuyển tạm giam, đến ngày 10 tháng 7 năm 2024 bị cáo được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang bảo lãnh; có mặt.

- **Bị hại:** anh Hoàng Công H, sinh năm 1987 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Trần Thị M, sinh năm 1960; vắng mặt.

2. Chị Trần Thị Như H, sinh năm 1991; vắng mặt.

3. Cháu Hoàng Công T1, sinh năm 2011; vắng mặt.

4. Cháu Hoàng Công T2, sinh năm 2016; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Chị Trần Thị Như H, sinh năm 1991; vắng mặt.

Nơi cư trú: cùng tổ dân phố số X phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 22 tháng 4 năm 2024, bị cáo Trần Thiện T, không có giấy phép lái xe mô tô hạng A2 theo quy định, không có nồng độ cồn và các chất kích thích khác trong cơ thể, đội mũ bảo hiểm loại trùm $\frac{3}{4}$ đầu, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda CBR 500R màu đỏ biển kiểm soát 18-A1 023.64, dung tích 471cm^3 đi từ nhà ở tổ dân phố Đ, thị trấn M, huyện L, tỉnh Nam Định đến thành phố N. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo T điều khiển xe mô tô đi đến km 145+800 quốc lộ 21, hướng Hà Nam đi Nam Định thuộc địa phận xã M, huyện L, tỉnh Nam Định với tốc độ qua giám định là 83,84 km/h. Do trời tối, tầm quan sát kém, ở phía chiều đường đối diện hướng ngược chiều có một xe ô tô bật đèn pha làm bị cáo lóa mắt nhưng bị cáo vẫn duy trì tốc độ điều khiển xe mô tô tiếp tục đi về phía trước; bất ngờ bị cáo quan sát thấy anh Hoàng Công H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu xanh, biển kiểm soát 18-S4 4424 đang đi phía trước cùng chiều cách đầu xe của bị cáo khoảng 2 mét, do khoảng cách gần nên bị cáo đã đánh lái sang phải khiến cho phần ốp nhựa phía sau cụm đèn chiếu sáng, cánh yếm bên tay ga (bên phải) xe mô tô của bị cáo va chạm với tay nắm nâng yên, ốp nhựa sườn xe, ốp nhựa đèn xin nhan bên cần số (bên trái) xe mô tô của anh H, làm anh H cùng xe mô tô biển kiểm soát 18-S4 4424 bị ngã, đổ rê trên đường. Sau đó, bị cáo đã cùng người dân đưa anh H đi bệnh viện nhưng anh H đã tử vong trên đường đi cấp cứu. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đến cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Mỹ Lộc đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Mỹ Lộc đã cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các phương tiện liên quan trong vụ tai nạn và thu thập tài liệu, chứng cứ theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là tại km 145+800 quốc lộ 21. Mặt đường trải nhựa bằng phẳng rộng 10,08m, ở giữa có kẻ vạch sơn nét đứt quãng màu vàng phân chia mặt đường thành hai chiều xe chạy, mỗi chiều đường rộng 5,4m. Chiều đường hướng từ Nam Định đi Hà Nam có lề đường tiếp giáp với nhà dân, chiều ngược lại có lề đường tiếp giáp với rào chắn

tôn sóng ngăn cách với đường sắt. Trên mép đường này, dưới rào chắn có đặt các khối bê tông ngắt quãng.

Vết cày đứt đoạn rải rác nằm trên mặt đường quốc 21 có chiều Hà Nam đi Nam Định ký hiệu (1), kích thước 28,0x0,4m. (2) là vết trượt xước trên bề mặt rào chắn tôn sóng và khối bê tông rào chắn lề đường kích thước 1,5x0,6m có chiều Hà Nam đi Nam Định. (3) là đám vết máu loang không rõ hình thù có kích thước 1,3x1,0m. (4) là đám nhựa vỡ nằm rải rác trên mặt đường quốc lộ 21 có kích thước 28x4,0m. (5) là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 18-S4 4424 đổ nghiêng trái trên mặt đường, đầu xe quay về phía tim đường, đuôi xe quay về phía mép đường chuẩn. (6) là vị trí giá đỡ chân của xe mô tô nằm trên mặt đường có kích thước 0,2x0,05m. (7) là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 18-A1023.64 dừng trên mặt đường.

Vật chứng thu giữ gồm có: Thu giữ tại hiện trường một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh, biển kiểm soát 18-S4 4424; một xe mô tô nhãn hiệu Honda CBR500R màu đỏ đen, biển kiểm soát 18-A1 023.64, số khung MLHPC62AXN5202463, số máy PC62E6327497; một mũ bảo hiểm loại trùm $\frac{3}{4}$ đầu, nhãn hiệu Asia, màu đen, size L cùng các mảnh vỡ của xe. Bị cáo T giao nộp một bản chính đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 18-A1 023.64 mang tên Trần Thiện T. Gia đình anh H giao nộp một bản chính đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 18-S4 4424 mang tên Trần Trọng C một đôi dép màu đen, đã qua sử dụng, trên mặt ngoài quai dép có chữ “Y” và “N” màu trắng; một chiếc quần dài màu đen anh H đã mặc. Thu giữ ba đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông từ camera nhà anh Hoàng Quang Đ và chị Đặng Thị D.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 788/KLGĐTT-KTHS ngày 01 tháng 5 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Nạn nhân Hoàng Công Hiếu chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, dập tổ chức não. Cơ chế: Do va đập và trà sát.

Tại bản kết luận số 828/KL-KTHS ngày 30 tháng 4 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định. Tốc độ của xe mô tô biển số 18-A1 023.64 xuất hiện tại thời điểm 20 giờ 30 phút 18 giây trước thời điểm xảy ra va chạm là 83,84Km/h ($\pm 5,59$ Km/h). Tốc độ của xe mô tô biển số 18-S4 4424 xuất hiện tại thời điểm 20 giờ 30 phút 18 giây trước thời điểm xảy ra va chạm là 36,47Km/h ($\pm 2,43$ Km/h).

Tại bản Kết luận giám định số 952/KL-KTHS ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 18-A1 023.64 va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 18-S4 4424. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là ốp nhựa phía sau cụm đèn chiếu sáng, cánh yếm bên tay

ga (bên phải) xe mô tô biển kiểm soát 18-A1 023.64 với tay nắm nâng yên, ốp nhựa sườn xe, ốp nhựa đèn xin nhan bên cần số (bên trái) xe mô tô biển kiểm soát 18-S4 4424. Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường tại hiện trường giữa xe mô tô biển kiểm soát 18-A1 023.64 và xe mô tô biển kiểm soát 18-S4 4424 tại phía trước điểm đầu vết cày đứt đoạn ở phần đường bên phải theo chiều từ Hà Nam đi Nam Định.

Tại bản kết luận giám định độc chất số 295/2024/KLGĐĐC-TTPY ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: Mẫu máu Trần Thiện T giám định không tìm thấy Ethanol.

Tại bản kết luận giám định độc chất số 296/2024/KLGĐĐC-TTPY ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: Mẫu máu Hoàng Công H giám định có Ethanol, nồng độ 128,59mg/100ml máu.

Kết quả xét nghiệm mẫu nước tiểu đối với Trần Thiện T ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại Bệnh viện đa khoa Sài Gòn tỉnh Nam Định: Âm tính với các chất ma túy.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 286/KL-HĐĐGTS ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Lộc kết luận:

+ Một xe mô tô nhãn hiệu Honda CBR 500R màu đỏ đen, biển kiểm soát 18-A1 023.64, đã qua sử dụng, bị hư hỏng một phần do vụ tai nạn giao thông, có giá trị thiệt hại là 20.487.000 đồng.

+ Một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh, biển kiểm soát 18-S4 4424, đã qua sử dụng, bị hư hỏng một phần do vụ tai nạn giao thông, có giá trị thiệt hại là 1.500.000 đồng.

Tổng giá trị thiệt hại của hai phương tiện là 21.987.000 đồng.

Tại Công văn số 1190/SGTVT-QLKCHT ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Nam Định phúc đáp trả lời: Lý trình xảy ra vụ tai nạn giao thông nêu trên là tại km 145+800 quốc lộ 21 hướng Hà Nam đi Nam Định là đoạn đường hai chiều, thuộc đoạn đường khu đông dân cư. Tốc độ tối đa cho phép của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại Thông tư 31/2029/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ là 50 km/h.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo T đã cùng gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Hoàng Công H số tiền 250.000.000 đồng. Chị Trần Thị Như H (vợ anh H) đã nhận đủ số tiền bồi thường trên và không có yêu cầu bồi thường gì khác, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đối với phần thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 18-S4 4424 và xe mô tô biển kiểm soát 18-A1 023.64, bị cáo và chị H xin tự khắc phục, sửa chữa, không yêu cầu bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 18-S4 4424 qua xác minh giấy đăng ký xe mang tên Trần Trọng C là tài sản hợp pháp của anh H, do đó cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô và giấy chứng nhận xe cho chị Trần Thị Như H là vợ của anh H.

Đối với các tài sản, đồ vật khác đã thu giữ gồm: một xe mô tô biển kiểm soát 18-A1 023.64 cùng giấy đăng ký xe, một mũ bảo hiểm, một đôi dép, một chiếc quần màu đen cùng các mảnh vỡ của phương tiện, Cơ quan điều tra chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc xử lý. Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ 03 video ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKS-ML ngày 29 tháng 7 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Trần Thiện T về tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc thực hiện quyền công tố Nhà nước phát biểu quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại các điểm b và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, căn cứ vào Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo một xe mô tô biển kiểm soát 18-A1 023.64 cùng giấy đăng ký xe; tịch thu tiêu hủy một mũ bảo hiểm, một đôi dép, một chiếc quần màu đen cùng các mảnh vỡ của phương tiện.

Bị cáo nói lời sau cùng là ăn năn hối lỗi về hành vi vi phạm pháp luật của mình, đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc,

Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo T là phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, các biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, các bản kết luận giám định: tử thi, độc chất đối với bị cáo, bị hại, cơ chế hình thành dấu vết trên phương tiện xe mô tô, kết quả xét nghiệm nồng độ cồn, kết luận định giá tài sản, các bản ghi lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại km 45+800 quốc lộ 21 thuộc xã Mỹ Hưng, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định, bị cáo T không có giấy phép lái xe mô tô hạng A2, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda CBR 500R biển số 18A1-023.64, dung tích xi lanh 471cm³ hướng Hà Nam đi Nam Định với tốc độ 83,84km/h (vượt quá tốc độ tối đa cho phép là 50km/h), không giữ khoảng cách với xe chạy liền trước cùng chiều đã va chạm với xe mô tô biển số 18-S4 4424 do anh Hoàng Công H điều khiển phía trước, gây hậu quả làm anh H tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

Hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi vô ý do cầu thả, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, hậu quả làm một người chết. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ của bị cáo đã phạm vào điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự về tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Cáo trạng mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc truy tố là có căn cứ.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại tính mạng của người khác, như vậy hành vi phạm tội này là nguy hiểm cho xã hội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã đưa ngay bị hại đi cấp cứu, bồi thường thiệt hại về tính mạng cho gia đình bị hại; trong

quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Từ nhận định trên, xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được chấp hành án tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung, thể hiện sự khoan hồng của luật hình sự đối với người phạm tội.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo trong vụ án này, thì không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho gia đình bị hại số tiền 250.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã nhận số tiền trên và không đề nghị cơ quan pháp luật giải quyết vấn đề bồi thường dân sự trong vụ án.

Đối với phần thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 18-S4 4424 và xe mô tô biển kiểm soát 18-A1 023.64, bị cáo và gia đình bị hại xin tự khắc phục, sửa chữa, không yêu cầu bồi thường.

Do vậy, về trách nhiệm dân sự trong vụ án không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô biển số 18-A1 023.64 cùng giấy đăng ký xe, do bị cáo quản lý, sử dụng đi lại hằng ngày, bị cáo không có ý thức sử dụng để gây ra tai nạn giao thông nên xác định chiếc xe mô tô này không phải là công cụ phạm tội, căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì nên trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô biển số 18-A1 023.64 cùng với một đăng ký xe mô tô.

Đối với một chiếc mũ bảo hiểm, một đôi dép, một chiếc quần màu đen cùng các mảnh vỡ của phương tiện tài sản không có giá trị nên căn cứ vào điểm a khoản 2

Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì cần phải tịch thu và tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án, bị cáo có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 260; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thiện T phạm tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Thiện T 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (bị cáo T bị giam giữ từ ngày 23 tháng 4 đến ngày 10 tháng 7 cùng năm 2024).

Giao bị cáo Trần Thiện T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo T vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo T vi phạm nghĩa vụ của người được hưởng án treo thì sẽ bị xử lý theo quy định tại Điều 93 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Trần Thiện T một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18-A1 023.64 và một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 18-A1 023.64.

Tịch thu và tiêu hủy vật chứng, tài sản gồm: một mũ bảo hiểm, một đôi dép, một chiếc quần màu đen cùng các mảnh vỡ của phương tiện (Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29 tháng 7 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định).

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trần Thiện T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Viện Kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc;
- Viện Kiểm sát ND tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Tòa án ND tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Mỹ Lộc;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Đức Cường